

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 331/2018/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1988;

Trú tại: Ấp N, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau;

Tạm trú: Nhà trọ C, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

Bị đơn: Bà Huỳnh Thị D, sinh năm 1992;

Trú tại: Ấp N, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau;

Tạm trú: Nhà trọ C, phường Mỹ P, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn T và bà Huỳnh Thị D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Ông Nguyễn Văn T và bà Huỳnh Thị D đồng ý thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao cho bà Huỳnh Thị D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung tên Nguyễn Thùy D, sinh ngày 03/6/2011 và ông T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng (một triệu đồng) cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu tính từ tháng 6/2018.

Hai bên được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản. Khi cần thiết, vì lợi ích của con, một trong hai bên đều có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người nuôi con hoặc trợ cấp nuôi con.

Về tài sản chung: Không tranh chấp nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không tranh chấp nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Hai bên thỏa thuận.

Ông Nguyễn Văn T tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm; 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng và được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0025368 quyển sổ AA/2016 ngày 03/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã B, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã B;
- UBND xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau;
- Lưu: HSPA, VT.

THẨM PHÁN

Lê Thị Kim Anh